

Số: 82/2025/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 10 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 126/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Vũ Giang P; địa chỉ: Thôn B, xã T, thành phố Hải Phòng;

Anh Hoa Quốc C; địa chỉ: Số 40 A1 T1, phường N, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Giang P và anh Hoa Quốc C xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận N, thành phố Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Hải Phòng) từ ngày 12/4/2024. Trong quá trình chung sống, hai bên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nên chị Vũ Giang P và anh Hoa Quốc C đề nghị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Hoa Vũ Bảo K, sinh ngày 01/9/2024. Hai bên thỏa thuận, chị Vũ Giang P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên thỏa thuận, anh Hoa Quốc C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 12/2025, thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung chậm nhất vào các ngày 20 hàng tháng. Hai bên tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/12/2025 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Vũ Giang P và anh Hoa Quốc C thuận tình ly hôn.

[7] Về lệ phí dân sự: Chị Vũ Giang P và anh Hoa Quốc C mỗi người nhận nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Giang P và anh Hoa Quốc C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Hoa Vũ Bảo K, sinh ngày 01/9/2024. Hai bên thỏa thuận, chị Vũ Giang P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên thỏa thuận như sau: Anh Hoa Quốc C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 (*bốn triệu*) đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 12/2025, thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung chậm nhất vào các ngày 20 hàng tháng. Hai bên tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Giang P và anh Hoa Quốc C mỗi người nhận nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004591 ngày 21/10/2025 của Thi

hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Giang P và anh Hoa Quốc C đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 3 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Hải Phòng;
- Dương sự;
- UBND phường N, thành phố Hải Phòng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2024, đăng ký ngày 12/4/2024 tại UBND phường C, quận N, thành phố Hải Phòng (nay là UBND phường N, thành phố Hải Phòng);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh

